

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 01 - 2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con, cấp
dưỡng nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Bà Nguyễn Hải Âu

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 556/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn N, sinh năm 1982.

Cư trú tại: ấp T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh C. (vắng mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 1987.

Cư trú tại: ấp T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh C. vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/12/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Trần Văn N trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Ngọc Y kết hôn vào ngày 20/02/2009, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương Đông, huyện Đ, tỉnh C. Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều điểm bất đồng khó hòa hợp, nên trong cuộc sống cứ cãi nhau thường xuyên. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hòa giải hàn gắn nhưng không đoàn tụ được và hiện nay vợ chồng đã ly thân hơn 02 năm.

Nay, nhận thấy tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Y .

Về nuôi con chung: Tên Trần Khắc H , sinh ngày 12/9/2009, hiện cháu H đang sống với chị Nguyễn Ngọc Y. Khi ly hôn anh đồng ý giao cháu Huy cho chị Y nuôi con và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày xét xử cho đến khi cháu H trong 18 tuổi.

- *Tại đơn trình bày ý kiến đề ngày 25/12/2018 và ngày 29/12/2018 bị đơn chị Nguyễn Ngọc Y trình bày:*

Về thời gian kết hôn, đăng ký kết hôn, mâu thuẫn đúng như anh N trình bày. Nay anh N yêu cầu ly hôn với chị, chị đồng ý ly hôn với anh N .

Về nuôi con chung: Tên Trần Khắc H , sinh ngày 12/9/2009, hiện cháu H đang sống với chị. Khi ly hôn chị đồng ý nuôi cháu H và yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh N và chị Y xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh N và chị Y xác định không nợ ai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Vào các ngày 26 và 29 tháng 01 năm 2019 anh Trần Văn N là nguyên đơn và chị Nguyễn Ngọc Y là bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh N và chị Y .

[2] *Về hôn nhân:* Anh N và chị Nguyễn Ngọc Y tổ chức đám cưới vào năm 2009 theo phong tục tập quán địa phương, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn số 14 ngày 20/02/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương Đ , huyện Đ , tỉnh C. Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều điểm bất đồng khó hòa hợp, nên trong cuộc sống cứ cãi nhau thường xuyên. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hòa giải hàn gắn nhưng không đoàn tụ được và hiện nay vợ chồng đã ly thân hơn 02 năm, nay anh N xin ly hôn với chị Y . Việc yêu cầu xin ly hôn của anh N được chị Y đồng ý. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh N .

[3] *Về nuôi con chung:* Tên Trần Khắc H , sinh ngày 12/9/2009, hiện cháu H đang sống với chị Y . Khi ly hôn anh N đồng ý giao cháu H cho chị Y nuôi dưỡng, chị Y yêu cầu được nuôi cháu H . Hội đồng xét xử thấy rằng, tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định “*vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi con căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét*

nguyện vọng của con” viện dẫn từ điều luật trên, anh chị đã có thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con và theo nguyện vọng của cháu Trần Khắc H thể hiện tại văn bản ghi ý kiến ngày 03 tháng 01 năm 2019, cháu H có nguyện vọng ở với chị Y . Do đó, cần giao cháu H cho chị Y nuôi dưỡng. Anh Trần Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Y yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Xét thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Tại phiên họp ngày 03 tháng 01 năm 2019 anh N đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng. Sự tự nguyện của anh N không trái quy định pháp luật và không thấp hơn mức cấp dưỡng theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp yêu cầu của chị Y , buộc anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng.

Phương thức cấp dưỡng hàng tháng; Thời gian cấp dưỡng: Kể từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

[5] Về chia tài sản chung và nợ: Anh N và chị Y xác định không có.

[6] *Án phí dân sự sơ thẩm*: Tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng;

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh N phải chịu 300.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; khoản 2 Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110; Điều 116; Điều 117; Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, a khoản 1 Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Văn N .

1. Về hôn nhân:

Cho anh Trần Văn N ly hôn với chị Nguyễn Ngọc Y .

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao Trần Khắc H , sinh ngày 12/9/2009 cho chị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Trần Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Anh Trần Văn N phải cấp dưỡng nuôi con với chị Y số tiền là 700.000đ/tháng (bảy trăm nghìn đồng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi cháu H thành niên (đủ 18 tuổi). Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Kể từ ngày chị Nguyễn Ngọc Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Văn N chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng anh N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0008814 ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; anh N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3.2. Án phí cấp dưỡng cho con anh Trần Văn N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chưa nộp.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh N, chị Y có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Giang Nam

